TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **166**/2024/QĐST- DS	*Quốc Oai, ngày 24 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 144; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Căn cứ Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 128/2024/TLST – DS ngày 01 tháng 10 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2024.

[2] Hồ sơ vụ án thể hiện bị đơn vay vốn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần V theo Hợp đồng tín dụng số LN2103253527311 ngày 09 tháng 4 năm 2021; số tiền vay: 1.000.000.000 đồng; thời hạn cho vay: 72 tháng; mục đích vay: thanh toán tiền mua xe ô tô hiệu Mercedes E250.

[3] Nội dung các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành là tự nguyện; thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần V**; địa chỉ trụ sở chính: số 89 Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Hồng Bắc - Chức vụ: Trưởng phòng cao cấp Phòng Phản ứng nhanh – Khối thu hồi và Xử lý nợ - Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng; người đại diện theo ủy quyền lại: ông Nguyễn Thế Anh Quân – Chuyên viên xử lý nợ, theo văn bản ủy quyền số 131/2024/UQ-KHCN ngày 02/10/2024.

* Bị đơn: Bà **Lê Thị Ngọc T**, sinh năm 1995 và ông **Vương Đình K**, sinh năm 1993; cùng thường trú: xóm Y, thôn 5, xã T, huyện Q, thành phố Hà Nội (0974.201.994).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ và trách nhiệm trả nợ: bà Lê Thị Ngọc T và ông Vương Đình K có trách nhiệm trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền theo Hợp đồng tín dụng số LN2103253527311 ngày 09 tháng 4 năm 2021 tổng số nợ tạm tính đến ngày 14/10/2024 là: **790.872.904** đồng trong đó: nợ gốc: 628.075.000 đồng, nợ lãi: 162.797.904 đồng.

2.2. Bà Lê Thị Ngọc T và ông Vương Đình K phải tiếp tục thanh toán các khoản nợ lãi phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số LN2103253527311 ngày 09 tháng 4 năm 2021 từ ngày 15/10/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2.3. Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, nếu bà Lê Thị Ngọc T và ông Vương Đình K không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ theo thoả thuận đối với số tiền nợ trong Hợp đồng tín dụng số LN2103253527311 ngày 09 tháng 4 năm 2021 thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay là: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mercedes E250, số máy: 27492030989999, số khung: RLMZF4FX6HV001073; màu bạc; mang biển kiểm soát: 30G-968.78. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 29 041070 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 08/4/2021 cho bà Lê Thị Ngọc T. Hợp đồng thế chấp số LN2103253527311 ngày 09/4/2021 và văn bản chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng ngày 09/4/2021 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Đà Nẵng để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của bà Lê Thị Ngọc T và ông Vương Đình K đối với Ngân hàng Thương mại Cổ phần V. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì bà Lê Thị Ngọc T và ông Vương Đình K vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

3. Về án phí: bà Lê Thị Ngọc T và ông Vương Đình K phải nộp 17.817.458 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.000.000 (*năm triệu đồng*), theo biên lai thu số 0020133 ngày 01 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Q;
- Chi cục THA dân sự huyện Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Long